

Làng Lớn; làm nhiệm vụ phản biện các nghị quyết mà Làng Lớn vạch ra.

Về kết cấu xã hội, ở Kiêm Long xưa cư dân tập hợp thành 02 giáp (tương đương thôn) theo vị trí địa lý. Về tổ chức sinh hoạt văn hoá của cư dân Kiêm Long xưa, đàn ông thường sinh hoạt theo 02 giáp Đông và Tây; trong giáp, nam giới được phân loại và gọi theo độ tuổi (Ty ấu gồm con trai dưới 18 tuổi; Đình tráng gồm toàn bộ nam giới từ 18 đến 59 tuổi; Lão hạng từ 60 tuổi trở lên được miễn các nghĩa vụ của nhà nước). Nam giới ở Kiêm Long xưa còn được tập hợp thành 02 bộ phận đối lập sinh hoạt trong 02 tổ chức khác nhau gồm: Võ hội là nơi sinh hoạt của những người đã từng luyện tập võ nghệ và tham gia quân ngũ; Văn hội là nơi sinh hoạt của tầng lớp trí thức nho học trong làng. Trong quản lý xã hội, lệ làng của Kiêm Long xưa bên cạnh Hương ước lại còn có thêm Thúc ước để điều chỉnh các mối quan hệ giữa các cư dân trong nội bộ làng.

Nét đặc sắc trong văn hóa vật chất

Điểm khác biệt trong thiết chế văn hóa vật chất của xã Kiêm Long xưa vẫn là tính đối trọng từng được thể hiện trong văn hóa xã hội. Nếu ở hầu hết các làng xã của người Việt xưa thường lấy đình làng làm nơi thờ tự thành hoàng, các vị thần và các bậc tiên hiền của làng. Đình làng còn là nơi làm việc của Hội đồng làng, nơi tổ chức lễ hội của toàn thể cư dân trong làng thì ở Kiêm Long các chức năng kể trên của đình làng được tách đôi gắn với hai công trình kiến trúc vật chất khác nhau. Đình làng Kiêm Long tuy được xây dựng có quy mô khá đồ sộ có thể xếp vào loại lớn nhất trong số các đình làng ở vùng Roòn nhưng lại chỉ đảm nhận một phần chức năng so với đình làng của các làng Việt khác. Mặc dù đình Kiêm Long đã bị tháo dỡ và phá hủy trong chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ nhưng theo Lịch sử Đảng bộ huyện Quảng Trạch tập 1 thì ngôi đình Kiêm Long là nơi tổ chức Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện Quảng Trạch lần thứ hai năm

1950. Thông tin này giúp chúng ta phần nào hình dung được quy mô tương đối lớn của nó. Mặc dù khá rộng lớn nhưng đình Kiêm Long chỉ giữ vai trò là nơi thờ tự và tế lễ các vị thần và các tiên hiền khai canh, khai khẩn của làng; đình còn dùng làm nơi tổ chức lễ kỳ phúc (hội làng) hàng năm. Còn nơi sinh hoạt và làm việc hàng ngày của Hội đồng quan viên của làng lại được tiến hành tại điểm làng. Điểm làng Kiêm Long đóng vai trò trụ sở làm việc của Hội đồng kỳ mục (Tiên chỉ, Thứ chỉ) và bộ phận chức dịch (gồm lý trưởng, phó lý, trương tuần, ngũ hương). Điểm làng cũng là nơi tiến hành các vụ xét xử cư dân vi phạm hương ước, tục lệ của làng và pháp luật của nhà nước. Điểm làng cũng là nơi túc trực vào ban đêm và là nơi xuất phát của lực lượng tuần đinh nhằm bảo vệ trật tự trị an của làng.

Điểm khác biệt thứ hai trong văn hóa vật chất của làng Kiêm Long xưa so với các làng xã khác của người Việt ở Quảng Bình đó là vừa có nền Thánh văn (nơi sinh hoạt và cúng tế của hội Tư văn) lại có nền Thánh võ (nơi sinh hoạt và cúng tế của hội võ). Ngoài ra ở Kiêm Long còn có thiết chế văn hóa vật chất kiểu cặp đôi đối lập khác như miếu thờ Hậu Chấn và lại có miếu thờ Hậu Tả; vừa có nghề thờ Đương Niên lại có nghề thờ Đương Cảnh; vừa có miếu Bà Hỏa lại có miếu Bà Càn (làng không có biển nhưng thờ Bà Đại Càn là một dạng Bà Thủy). Do tranh chấp đất đai với làng Hùng Sơn mà Kiêm Long mặc dù đã có chùa Thai rồi vẫn xây thêm chùa Càng, do đó mà trong một làng mà có tới hai chùa. Ngoài các công trình được xây dựng có ý thức tạo nên tính đối xứng thì qua quá trình phát triển trong thiết chế vật chất của Kiêm Long ngày nay cũng được tự nhiên thanh lọc để tạo ra những cặp đôi khác như làng có hai miếu Cao các mạc sơn (miếu thờ thần núi). Ban đầu hai miếu là của hai làng riêng biệt (Kiêm Long và Xuân Hòa) nhưng đến cuối thế kỷ XIX, làng Xuân Hòa bị đại dịch cư dân chết gần hết, chỉ còn lại một vài gia đình nên họ đã hiến toàn bộ

(Xem tiếp trang 50)

CÔNG TÁC SƯU TẦM, BẢO QUẢN CÁC HIỆN VẬT CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH TẠI BẢO TÀNG TỔNG HỢP QUẢNG BÌNH

HOÀNG TRỌNG THÚY

Bảo tàng Tổng hợp Quảng Bình

Đất nước Việt Nam tự hào đã sinh ra Chủ tịch Hồ Chí Minh - Người chiến sĩ kiên cường của phong trào cộng sản và công nhân quốc tế, Danh nhân văn hóa thế giới, Anh hùng giải phóng dân tộc, Lãnh tụ vĩ đại và kính yêu của Đảng ta, Nhân dân ta. Người đã dành trọn tất cả tình cảm sâu sắc và trách nhiệm to lớn nhất của mình cho dân tộc Việt Nam và Nhân dân lao động trên toàn thế giới trong suốt cuộc đời của mình.

Ngày 16 tháng 6 năm 1957, Đảng bộ, quân và dân Quảng Bình - Vĩnh Linh vinh dự đón Bác Hồ vào thăm. Đây là sự kiện lịch sử trọng đại, mãi mãi ghi nhớ khắc sâu trong lòng người dân Quảng Bình, Vĩnh Linh. Những tình cảm sâu sắc, những lời căn dặn của Bác cũng là những quan điểm, tư tưởng chỉ đạo mang tính chiến lược, lâu dài và đã trở thành phương châm hành động, ý chí quyết tâm của Đảng bộ, quân và dân tỉnh Quảng Bình nỗ lực phấn đấu vượt qua gian khổ, hy sinh, cùng cả nước giành thắng lợi trong kháng chiến chống Mỹ cứu nước và trong công cuộc hàn gắn vết thương chiến tranh, khôi phục và phát triển kinh tế - xã hội cũng như trong quá trình thực hiện công cuộc đổi mới, đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hoá - hiện đại hóa quê hương, đất nước và hội nhập quốc tế dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam.

Hiện nay, Bảo tàng Tổng hợp Quảng Bình đang lưu giữ và bảo quản khoảng 100 ảnh, hiện vật liên quan đến Chủ tịch Hồ Chí Minh, bao gồm: phim âm bản; sưu tập huân, huy chương của các đơn vị, cá nhân được Bác Hồ ký tặng thưởng có chữ ký của Chủ tịch Hồ Chí Minh; Thư khen; hiện vật thể khối mà Bác Hồ tặng

các cá nhân, đơn vị trong tỉnh... Từ khi được thành lập đến nay, Bảo tàng Tổng hợp tỉnh Quảng Bình ngoài công tác sưu tầm và giữ gìn các giá trị di sản văn hóa vật thể của quê hương, còn đặc biệt quan tâm đến việc sưu tầm và bảo quản các hiện vật này. Bởi mỗi hiện vật mà Bác Hồ đã tặng thưởng đều vô cùng quý giá và có ý nghĩa đặc biệt đối với cán bộ, quân và dân Quảng Bình.

Phim âm bản về Chủ tịch Hồ Chí Minh đang được bảo quản trong kho của Bảo tàng Tổng hợp Quảng Bình đều là phim âm bản do nhiếp ảnh gia Phi Văn Lưu chụp và trao tặng lại cho Bảo tàng tỉnh. Đây là số phim âm bản đen trắng có kích cỡ 6cm x 9cm và 2cm x 3cm, ghi lại những khoảng khắc Bác Hồ đứng trên lễ đài sân vận động Đồng Hới để gặp mặt và nói chuyện với quân và dân tỉnh nhà, hay hình ảnh Bác nói chuyện với cán bộ cốt cán của tỉnh, hình ảnh Bác nói chuyện với cán bộ chiến sĩ Sư đoàn 325 tại biển Nhật Lệ... Một số phim âm bản này đã được Bảo tàng tỉnh phóng ra ảnh cỡ lớn để trưng bày trong các dịp trưng bày lưu động và trưng bày cố định tại Bảo tàng, số còn lại là đang còn trong phim chưa phóng ra ảnh.

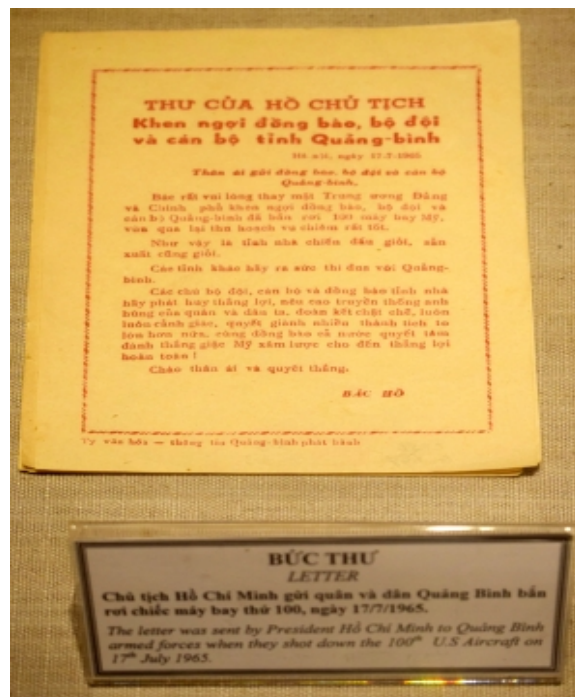
Về sưu tập các loại huân, huy chương được Bác Hồ ký tặng thưởng có chữ ký Chủ tịch Hồ Chí Minh cho các tập thể và cá nhân trong tỉnh. Trong những năm qua, các cán bộ Bảo tàng tỉnh đã đi đến các đơn vị, cá nhân được Bác Hồ tặng thưởng để sưu tầm đưa về lưu giữ, bảo quản và trưng bày. Nhiều huân, huy chương cao quý như: Huân chương Độc lập hạng Nhì tặng thưởng cho Nhân dân, cán bộ, công nhân viên, thanh niên xung phong tỉnh Quảng Bình đã nêu cao tinh thần dũng cảm quyết tâm khắc

phục khó khăn, lập nhiều thành tích trong công tác bảo đảm giao thông vận tải năm 1964 (Số kiểm kê BTQB 1406/G.616); Huân chương Độc lập hạng Nhì tặng thưởng cho quân và dân tỉnh Quảng Bình nhân dịp lập chiến công vẻ vang bắn rơi 500 máy bay Mỹ năm 1968 (Số kiểm kê BTQB 1411/G.621); Huân chương Lao động hạng Ba tặng thưởng cho cán bộ, đoàn viên và thanh niên Quảng Bình năm 1961 (Số kiểm kê BTQB 1413/G.623); Huân chương Lao động hạng Nhì tặng thưởng cho cán bộ, công nhân viên ngành Bưu điện, Truyền thanh Quảng Bình năm 1966 (Số kiểm kê BTQB 1415/G.625);... Ngoài ra còn nhiều huân, huy chương các loại được Bác Hồ ký tặng cho các cá nhân và tập thể đang được lưu giữ, bảo quản và phục vụ công tác trưng bày tại Bảo tàng tỉnh.

Các hiện vật thể khối mà Bác Hồ tặng cho cán bộ và Nhân dân Quảng Bình cũng đa dạng loại hình. Đó là chiếc Máy cày ĐT54 Bác Hồ tặng Hợp tác xã Đại Phong - Lá cờ đầu của ngành nông nghiệp toàn miền Bắc năm 1961 (đang trưng bày ngoài trời); Đài ORIONTON Bác Hồ tặng cho đơn vị dân quân gái xã Võ Ninh (Số kiểm kê BTQB 1810/KL.279); cho đến những huy hiệu của Người, áo lụa, đồng hồ mà Bác tặng thưởng cho các đồng chí đạt nhiều thành tích trong lao động, sản xuất và chiến đấu,... Ngoài ra còn có cờ thưởng luân lưu, cờ quyết tâm đánh thắng giặc Mỹ xâm lược mà Bác Hồ gửi tặng cho một số đơn vị của bộ đội, công an và công an vũ trang, các đơn vị dân quân tự vệ, dân quân du kích bắn rơi nhiều máy bay Mỹ hiện cũng đang được bảo quản và trưng bày.

Bên cạnh đó, còn có sưu tập hiện vật thư khen, điện tín mà Bác Hồ đã gửi quân và dân Quảng Bình, tiêu biểu như:

Thư khen ngợi đồng bào, bộ đội và cán bộ tỉnh Quảng Bình (Số kiểm kê BTQB 313/G.313) nhân sự kiện Quảng Bình là tỉnh đầu tiên bắn rơi 100 máy bay Mỹ, ngày 17/7/1965. Thư có đoạn: “Bác rất vui lòng thay mặt Trung ương Đảng và Chính phủ khen ngợi



Bức thư của Hồ Chủ tịch khen ngợi đồng bào, bộ đội và cán bộ tỉnh Quảng Bình nhân bắn rơi chiếc máy bay thứ 100 của giặc Mỹ, ngày 17/7/1965

Ảnh: H.T.T

đồng bào, bộ đội và cán bộ Quảng Bình đã bắn rơi 100 máy bay Mỹ, vừa qua lại thu hoạch vụ chiêm tốt.

Như vậy là tỉnh nhà chiến đấu giỏi, sản xuất cũng giỏi.

Các tỉnh khác hãy ra sức thi đua với Quảng Bình...”

Khi Quảng Bình là tỉnh đầu tiên bắn rơi 200 máy bay Mỹ, ngày 14/6/1966, Chủ tịch Hồ Chí Minh gửi Thư khen đồng bào, bộ đội và cán bộ tỉnh Quảng Bình: “Bác rất vui lòng thay mặt Trung ương Đảng và Chính phủ khen ngợi đồng bào, bộ đội và cán bộ Quảng Bình đã nêu cao gương tốt cho các tỉnh bạn thi đua làm theo”. Người nhấn mạnh “quân và dân tỉnh ta chớ vì thắng lợi mà chủ quan khinh địch; cần phải luôn luôn nâng cao cảnh giác, ra sức thi đua với quân và dân miền Nam anh hùng, cố gắng chiến đấu giỏi, sản xuất giỏi hơn nữa, cùng đồng bào cả nước kiên quyết chống Mỹ,

cứu nước cho đến thắng lợi hoàn toàn”. (*Sổ kiểm kê BTQB 379/G.379*)

Ngày 10/11/1967, đơn vị dân quân gái Võ Ninh và Đại Phong bắn rơi 2 chiếc máy bay F4H, bắt sống hai giặc lái. Chủ tịch Hồ Chí Minh gửi Thư khen đơn vị dân quân gái xã N. huyện Quảng Ninh (Quảng Bình) (*Sổ kiểm kê BTQB 400/G.400*), khen ngợi dân quân gái xã Võ Ninh chiến đấu giỏi, bắn rơi tại chỗ một máy bay phản lực Mỹ. Người gửi tặng mỗi chiến sĩ một huy hiệu. Người căn dặn: “Các cháu hãy ra sức rèn luyện, học hỏi những kinh nghiệm hay, sản xuất giỏi, chiến đấu giỏi hơn nữa...”.

Ngày 9/4/1968, nhân dịp quân và dân Quảng Bình lập công là tỉnh đầu tiên bắn rơi 400 máy bay Mỹ, Bác đã gửi Thư khen đồng bào, bộ đội và cán bộ Quảng Bình (*Sổ kiểm kê BTQB 401/G.401*) Người viết: “...Ba thứ quân của Quảng Bình đều lớn mạnh. Đặc biệt dân quân, tự vệ, già trẻ, gái trai đã dùng súng bộ binh bắn rơi nhiều máy bay Mỹ (64 chiếc); dân quân gái dùng pháo hai lần bắn cháy tàu chiến Mỹ. Quảng Bình đã lập được nhiều chiến công lớn, lại có thành tích xuất sắc trong mọi công tác phục vụ tiền tuyến...”.

Ngày 3/8/1968, quân và dân tỉnh bắn rơi chiếc máy bay thứ 500 trên đất Quảng Bình, Bác Hồ gửi Thư khen và Quốc hội tặng thêm một Huân chương Độc lập hạng Nhì. Thư khen quân và dân Quảng Bình (*Sổ kiểm kê BTQB 402/G.402*) nhân sự kiện tỉnh bắn rơi 500 máy bay Mỹ, thư có đoạn:

“Từ cuối tháng 3/1968, giặc Mỹ đánh phá Quảng Bình dã man hơn trước, song vô quýt dày có móng tay nhọn. Từ đầu tháng 4/1968 đến nay, Quảng Bình đã bắn rơi thêm 100 máy bay Mỹ.

Quảng Bình cũng rất hăng hái trên mặt trận sản xuất và giao thông vận tải, luôn luôn cố gắng làm tròn nghĩa vụ với tiền tuyến.

Bác vui mừng báo tin Quốc hội vừa quyết định tặng tỉnh Quảng Bình thêm một Huân chương Độc lập hạng Nhì nữa.

Nhân dịp này Bác nhắc nhở đồng bào, bộ

đội và cán bộ Quảng Bình chớ vì thắng lợi mà chủ quan khinh địch, phải luôn luôn cảnh giác, ra sức thi đua chiến đấu giỏi, sản xuất giỏi, làm công tác giao thông vận tải và phòng không nhân dân cho thật tốt, để dành lấy nhiều thắng lợi to lớn hơn nữa, cùng đồng bào cả nước kiên quyết tiến lên đánh thắng hoàn toàn giặc Mỹ xâm lược”.

Những tài liệu, hiện vật được Chủ tịch Hồ Chí Minh tặng thưởng cho cán bộ, quân và dân tỉnh Quảng Bình là những phần thưởng vô giá. Bảo tàng Tổng hợp Quảng Bình đã tiến hành sưu tầm, nghiên cứu, thẩm định và đưa về đăng ký kiểm kê, bảo quản để bảo tồn những hiện vật này. Cho đến nay, công tác sưu tầm và bảo tồn hiện vật của Bác Hồ vẫn được tiếp tục duy trì. Các hiện vật của Bác Hồ ở Bảo tàng Tổng hợp Quảng Bình sau khi sưu tầm về được phân theo chất liệu để bảo quản. Sưu tập cờ thưởng luân lưu, cờ thưởng quyết tâm đánh thắng giặc Mỹ xâm lược, áo lụa được tặng, các loại cờ thưởng khác được lưu giữ và bảo quản ở kho đồ dệt. Phim âm bản đen trắng được bảo quản riêng và để trong các phong bì giấy bóng can để ở kho lạnh. Hiện vật là thư khen, điện tín, huân, huy chương các loại của các đơn vị, tập thể, cá nhân được Bác Hồ ký tặng có chữ ký Hồ Chí Minh được bảo quản theo chất liệu giấy. Đối với nhóm sưu tập là hiện vật thể khối như Máy cày ĐT54 Bác Hồ tặng Hợp tác xã Đại phong, các huy hiệu của Bác tặng các cá nhân là anh hùng chiến sĩ “Hai giỏi” có thành tích xuất sắc, đài ORIONTON tặng dân quân gái xã Võ Ninh,... được bảo quản theo chất liệu kim loại. Công tác bảo quản các bộ sưu tập của Bác Hồ ở Quảng Bình được tiến hành thường xuyên để tránh nấm mốc, bụi bẩn, nhiệt độ vừa đủ, có điều hòa nhiệt độ, tránh ánh sáng soi chiếu vào làm hiện vật bị giòn, loại bỏ các tác nhân gây hư hỏng hiện vật nhằm mục đích kéo dài tuổi thọ cho hiện vật. Bảo tàng Tổng hợp tỉnh Quảng Bình đã xác định bảo tồn các hiện vật của Bác Hồ đối với Quảng Bình cần phải có những hoạt động bảo vệ, gìn giữ lâu dài và khai

thác phát huy giá trị trong công tác giáo dục truyền thống, phục vụ công tác nghiên cứu, tìm hiểu về Chủ tịch Hồ Chí Minh, cũng như đưa các hiện vật này ra trưng bày phục vụ đời sống văn hóa của Nhân dân.

Có thể nói, hiện vật về Bác Hồ ở Quảng Bình hiện có tại Bảo tàng tỉnh còn ít so với số lượng Bác Hồ dành tặng cho cán bộ và Nhân dân trong tỉnh còn lưu giữ. Trong thời gian tới, Bảo tàng Tổng hợp Quảng Bình sẽ không ngừng đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục trong nhân dân để có thể sưu tầm thêm được nhiều hiện vật về Chủ tịch Hồ Chí Minh. Ngoài ra, Bảo tàng Tổng hợp Quảng Bình cũng nghiên cứu để liên kết với các tổ chức, đơn vị mở các cuộc thi tìm hiểu về “Bác Hồ với Quảng Bình, Quảng Bình làm theo lời Bác dạy”, nhất là trong các trường học, qua đó tuyên truyền, giáo dục truyền thống đối với Nhân dân, nhất là thế hệ trẻ; đồng thời đây cũng là một kênh để có thể kết hợp sưu tầm hiện vật về Bác Hồ với Quảng Bình.

Công tác sưu tầm, bảo quản và trưng bày các hiện vật của Chủ tịch Hồ Chí Minh tại Bảo tàng Tổng hợp Quảng Bình là công việc được duy trì và tiến hành thường xuyên để đưa các

hiện vật này giới thiệu trước công chúng. Qua đó, Nhân dân có thể thấy được công lao trời biển và sự quan tâm sâu sắc của Bác Hồ đối với Đảng bộ, quân và dân Quảng Bình. Mặc dù bận muôn vạn công việc của đất nước, nhưng Chủ tịch Hồ Chí Minh vẫn luôn quan tâm, thăm hỏi, động viên Đảng bộ, quân và dân Quảng Bình vượt qua khó khăn gian khổ, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ cách mạng, giành nhiều thắng lợi trong sự nghiệp bảo vệ và xây dựng quê hương đất nước. Đây cũng là tài sản vô giá, là hành trang động viên Nhân dân Quảng Bình vươn lên, học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh góp phần xây dựng quê hương Quảng Bình ngày càng giàu đẹp ■

Tài liệu tham khảo:

1. Tỉnh ủy Quảng Bình, *Tài liệu tuyên truyền kỷ niệm 50 năm ngày Bác Hồ về thăm Quảng Bình (16/6/1957 - 16/6/2007)*, Đồng Hới, 5/2007.
2. *Quảng Bình ơn Bác*, Ban nghiên cứu Lịch sử Đảng, Ty Văn hóa Quảng Bình, 1975.
3. *Hồ Chí Minh toàn tập*, tập 15 (1966-1969), Nxb Chính trị Quốc gia - Sự thật, Hà Nội, 2011.
4. *Những Bức Thư Hồ Chủ tịch gửi quân và dân Quảng Bình*, hiện vật lưu giữ tại Bảo tàng Tổng hợp Quảng Bình.

NÉT ĐẶC SẮC TRONG VĂN HÓA... (Tiếp theo trang 46)

ruộng đất của Xuân Hòa cho Kiêm Long và vì thế mà miếu thờ thần núi của Xuân Hòa cũng trở thành miếu Cao các mạc sơn thứ hai của Kiêm Long. Từ chỗ xã Quảng Kim hình thành trên cơ sở sự sáp nhập của ba làng gồm Kiêm Long, Xuân Hòa và Hùng Sơn nhưng vì Xuân Hòa đã không còn tồn tại từ đầu thế kỷ XX cho nên Quảng Kim hiện nay chỉ còn lại cư dân hai làng Kiêm Long và Hùng Sơn.

Một vài nhận xét

Từ những sắc thái văn hóa độc đáo nói trên chúng tôi thấy rằng thiết chế văn hóa của làng Kiêm Long thể hiện nguyên tắc đối xứng, tương phản theo thuyết âm - dương khá rõ nét.

Những sắc thái văn hóa độc đáo nói trên đã làm nên đặc trưng riêng có của Kiêm Long xưa và Quảng Kim hiện nay. Cùng với quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn, văn hóa làng ở xã Quảng Kim cũng đã và đang biến đổi mạnh mẽ theo hướng đô thị hóa vì thế những nét đẹp của văn hóa xưa cũng đang dần dần bị mai một. Do đó, chúng tôi thiết nghĩ Đảng bộ và Chính quyền cùng với Nhân dân xã Quảng Kim cần quan tâm đúng mức, sớm có kế hoạch tôn tạo và phát huy những sắc thái văn hóa độc đáo của quê hương trong hoàn cảnh mới để hội nhập, phát triển mà vẫn không “hòa tan” ■